

## **Phần 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU**

### **Chương V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU**

*“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:*

#### **I. GIỚI THIỆU**

##### **1. Khái quát về dự án**

Dự án cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 2), đoạn Tân Quang đến cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy được Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang thông qua tại Quyết định chủ trương đầu tư số 97/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 với các nội dung như sau:

- Tên dự án: Dự án cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 2), đoạn Tân Quang đến cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy.

- Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: HĐND tỉnh Tuyên Quang.

- Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND tỉnh Tuyên Quang.

- Dự án nhóm: Nhóm A.

- Tổng mức đầu tư: 14.802.262.000.000 đồng (*Mười bốn nghìn, tám trăm linh hai tỷ, hai trăm sáu mươi hai triệu đồng*).

- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tỉnh Tuyên Quang.

- Địa điểm đầu tư dự án: Các xã Tân Quang, Linh Hồ, Vị Xuyên, Phú Linh, Thanh Thủy và Phương Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang.

- Loại, cấp công trình: Công trình đường bộ đường ô tô cao tốc, cấp I.

- Nguồn vốn: Vốn ngân sách Trung ương.

- Thời gian thực hiện dự án: 2025-2030

- Quy mô đầu tư xây dựng: Tổng chiều dài tuyến khoảng 57,87 Km.

- Đường bộ cao tốc thiết kế theo: TCVN5729-2012.

- Quy mô mặt cắt ngang 04 làn xe,  $B_{\text{hàn}} = 25,25\text{m}$  (bao gồm: 04 làn xe  $B_{\text{làn}} = 4 \times 3,75\text{m}$ ; 02 làn dừng khẩn cấp  $B = 2 \times 3\text{m}$ ;  $B_{\text{lề}} = 2 \times 0,75\text{m}$ ; dải phân cách  $B = 0,75\text{m}$ ; bề rộng dải an toàn giữa  $B_{\text{at}} = 2 \times 1\text{m}$ ).

+ Điểm đầu: Km104+295 trùng với điểm cuối dự án Giai đoạn 1 (Km27+295) - thuộc xã Tân Quang, tỉnh Tuyên Quang.

+ Điểm cuối: Km162+164 (tại Km307+500 lý trình QL2) kết nối với khu kinh tế Thanh Thủy, cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy - thuộc xã Thanh Thủy, tỉnh Tuyên Quang.

##### **2. Khát quát về gói thầu**

- Tên gói thầu: Gói thầu số 06: Thẩm tra Báo cáo NCKT.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, hai túi hồ sơ.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Từ quý I/2026.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 45 ngày.

### **3. Mô tả mục đích tuyển chọn nhà thầu**

Lựa chọn nhà thầu tư vấn có đủ năng lực và kinh nghiệm để thực hiện công việc thẩm tra báo cáo NCKT Dự án cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 2), đoạn Tân Quang đến cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn về khảo sát, thiết kế hiện hành và phù hợp với quy mô dự án, nhiệm vụ khảo sát, thiết kế được phê duyệt.

## **II. PHẠM VI CÔNG VIỆC**

### **1. Sự cần thiết đầu tư**

Hoàn chỉnh tuyến cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang được Thủ tướng phê duyệt Quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn 2050 tại Quyết định số 1454/QĐ-TTg ngày 01/9/2021 và điều chỉnh Quyết định số 12/QĐ-TTg ngày 3/1/2025.

Tuyến Cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 2), đoạn Tân Quang đến cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy sau khi hoàn thành tạo không gian phát triển mới cho tỉnh Tuyên Quang nói riêng và cả nước nói chung tăng cường kết nối liên kết vùng góp phần cải thiện năng lực vận tải cạnh tranh của nền kinh tế đóng góp tăng trưởng xuất nhập khẩu thông thương với nước bạn Trung Quốc. Tăng khả năng kết nối với các tỉnh trung, du, miền núi phía bắc, đồng bằng sông hồng và các khu kinh tế cửa khẩu, thúc đẩy lưu thông hàng hóa và phát triển kinh tế - xã hội qua cửa khẩu Quốc tế Thanh Thủy sang cửa khẩu Thiên Bảo của tỉnh Châu Vân Sơn (Trung Quốc) và ngược lại. Đồng thời, phá thế độc đạo của QL2, kết nối với các quy hoạch, khu kinh tế cửa khẩu, khu công nghiệp Bình Vàng, Cao nguyên đá Đồng Văn, di sản ruộng bậc thang Hoàng Su Phì, kết nối với các quốc lộ, đường tỉnh như QL4, QL279, QL2, QL34, ĐT177, ĐT184... Đầu tư giai đoạn 2 đến cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy Việt Nam và Thiên Bảo của Trung Quốc.

Hoàn thiện mạng lưới giao thông quốc gia vùng biên giới chiến lược về an ninh quốc phòng.

### **2. Tiêu chuẩn khảo sát, thiết kế chính được áp dụng**

- Công tác trắc địa trong xây dựng: TCVN 9398:2012;
- Quy định kỹ thuật đo đạc trực tiếp địa hình phục vụ thành lập bản đồ địa hình và cơ sở dữ liệu nền địa lý tỷ lệ 1:500, 1:1000, 1:2000, 1:5000: TT 68/2015/BTNMT;

- Tiêu chuẩn cơ sở: Đường ô tô – Tiêu chuẩn khảo sát TCCS31-2020/TCĐB;

- Tiêu chuẩn khảo sát, thiết kế nền đường ô tô trên nền đất yếu TCCS41:2022/TCĐBVN; Quyết định số 1365/QĐ-CĐBVN ngày 30/11/2022 của Cục Đường bộ Việt Nam về việc công bố sửa đổi TCCS41:2022/TCĐBVN;

- Tính toán đặc trưng dòng chảy lũ TCVN 9845:2013;

- Quy trình đánh giá tác động của môi trường khi lập dự án khả thi và thiết kế xây dựng các công trình giao thông 22TCN 242-98;

- Đường ô tô cao tốc - Yêu cầu thiết kế TCVN 5729:2012;

- Đường ô tô - Yêu cầu thiết kế TCVN4054:2005;

- Đường giao thông nông thôn – Tiêu chuẩn thiết kế TCVN10380:2014;

- Đường đô thị - Yêu cầu thiết kế TCVN13592:2022;

- Tiêu chuẩn thiết kế cầu đường bộ TCVN 11823:2017;

- Các quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn, văn bản hiện hành khác.

### **3. Phạm vi công việc tư vấn thẩm tra hồ sơ lập báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án**

- Chiều dài khảo sát tuyến khoảng: 57,87 Km.

+ Điểm đầu: Km104+295 trùng với điểm cuối dự án Giai đoạn 1 (Km27+295) - thuộc xã Tân Quang, tỉnh Tuyên Quang.

+ Điểm cuối: Km162+164 (tại Km307+500 lý trình QL2) kết nối với khu kinh tế Thanh Thủy, cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy - thuộc xã Thanh Thủy, tỉnh Tuyên Quang.

### **III. KINH NGHIỆM VÀ NHÂN SỰ CỦA NHÀ THẦU**

Nhà thầu phải đáp ứng các yêu cầu nêu tại Chương III - Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT; nhân sự bố trí cho các gói thầu phải đảm bảo các yêu cầu đã nêu tại Chương III - Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT, trường hợp bắt buộc thay thế nhân sự thì nhân sự thay thế phải có năng lực, kinh nghiệm tương đương hoặc hơn nhân sự bị thay thế và được sự chấp thuận của Chủ đầu tư.

### **IV. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ ĐẦU TƯ**

- Cung cấp thông tin, tư liệu (nếu có) cho nhà thầu tư vấn khi nhà thầu yêu cầu trong thời gian thực hiện hợp đồng.

- Tổ chức các cuộc họp để đơn vị tư vấn báo cáo tiến độ triển khai gói thầu.

- Cùng nhà thầu báo cáo, trình duyệt hồ sơ lên cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Ký kết hợp đồng, nghiệm thu, thanh toán đối với công việc dịch vụ tư vấn do nhà thầu thực hiện.

### **V. HƯỚNG DẪN VỀ CÁC TÀI LIỆU NỘP KÈM E-HSDT**

### **1) Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ**

- Giấy ủy quyền (Trường hợp ủy quyền ký E-HSDT).
- Thỏa thuận liên danh (Trường hợp liên danh).
- + Thỏa thuận liên danh phải thể hiện rõ nội dung và tỷ lệ phần trăm giá trị công việc được phân công;
- + Từng thành viên trong liên danh phải có các giấy tờ và các tài liệu chứng minh năng lực, kinh nghiệm và kỹ thuật phù hợp với nội dung và tỷ lệ phần trăm giá trị công việc được phân công.

### **2) Tài liệu chứng minh kinh nghiệm và năng lực**

- Hồ sơ hợp đồng, bao gồm: Hợp đồng, phụ lục hợp đồng (nếu có). Biên bản nghiệm thu hoàn thành hoặc biên bản thanh lý hoặc tương đương để xác nhận hoàn thành hợp đồng có xác nhận của chủ đầu tư (chứng minh việc hoàn thành).
- Hợp đồng nguyên tắc thuê thầu phụ (Trường hợp thuê thầu phụ):
- + Hợp đồng nguyên tắc thuê thầu phụ phải thể hiện rõ nội dung và giá trị công việc phân công cho nhà thầu phụ.
- + Nhà thầu phụ phải có các giấy tờ và các tài liệu chứng minh năng lực, kinh nghiệm và kỹ thuật phù hợp với nội dung và giá trị công việc được phân công.

### **3) Giải pháp và phương pháp luận**

**4) Tài liệu chứng minh kinh nghiệm và năng lực của Nhân sự chủ chốt:** Hợp đồng lao động hoặc thuê mướn. Bằng cấp, chứng chỉ, chứng nhận (nếu có yêu cầu). Xác nhận của chủ đầu tư về nhân sự thực hiện hợp đồng. Tài liệu pháp lý của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để chứng minh năng lực.

**5) Tài liệu chứng minh năng lực Máy móc, trang thiết bị:** Hóa đơn mua bán, hợp đồng nguyên tắc thuê mướn (trường hợp đi thuê), chứng nhận bản quyền (đối với các phần mềm).